TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TPNĐ** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2023/QĐST-HNGĐ	*TPNĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1975; căn cước công dân số 035175006979; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 5/179 Hàng T, phường Ngô Q, TPNĐ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 10M, ô 18 đường Phù N, phường Hạ L, TPNĐ, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Gia H, sinh năm 1971; căn cước công dân số 036071016448; nơi cư trú: Số nhà 5/179 Hàng T, phường Ngô Q, TPNĐ, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Gia H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Gia H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thị Thu T (giới tính: Nữ), sinh ngày 12-10-

1995; cháu T đã chết năm 2014 và cháu Trần Bích N (giới tính: Nữ), sinh ngày 24-01-2003; hiện cháu N đã trưởng thành, tự lập và có khả năng lao động nên chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Gia H không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Gia H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005944 ngày 30-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TPNĐ. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Q 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPNĐ;
- UBND phường Ngô Q, TPNĐ (Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 18-11-1994);
- Chi cục THA dân sự TPNĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mai Anh